

Số: 73 /QĐ-HĐND

Ninh Hải, ngày 22 tháng 11 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021

### BAN PHÁP CHẾ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải về thành lập các Ban Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải Khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải về bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban các Ban Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải Khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải về phê chuẩn danh sách thành viên các Ban Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải Khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021;

Thực hiện Quy chế làm việc số 30/QC-HĐND ngày 30/8/2016 của Thường trực HĐND huyện về Quy chế làm việc của thường trực HĐND huyện Ninh Hải Khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải Khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021, gồm 04 Chương, 11 Điều.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các thành viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- TT. Huyện ủy;
- TT.HĐND huyện;
- UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành thuộc huyện;
- TT.HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VPUB (đ/c: phụng).

TM. BAN PHÁP CHẾ HĐND HUYỆN  
TRƯỞNG BAN

  
Nguyễn Khắc Đông

## QUY CHẾ

### Hoạt động của của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 73 /QĐ-HĐND ngày 22/11/2016 của Ban Pháp  
chế HĐND huyện Ninh Hải Khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, quan hệ công tác và trình tự giải quyết công việc của Ban Pháp chế HĐND huyện (gọi tắt là Ban).
2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các Thành viên của Ban có trách nhiệm thực hiện các quy định trong Quy chế này.

#### Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Pháp chế HĐND huyện hoạt động và làm việc theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, các văn bản pháp luật có liên quan; Quy chế làm việc và phân công của Thường trực HĐND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021.
2. Ban làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.
3. Các thành viên của Ban chịu trách nhiệm tập thể về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước Hội đồng nhân dân; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban về nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công.
4. Giải quyết công việc đúng phạm vi nhiệm vụ được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác và Quy chế làm việc của Ban; bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả.
5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

## Chương II

### NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN

#### Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định, Ban thảo luận tập thể, tiến hành biểu quyết (khi xét thấy cần thiết) những vấn đề quy định tại Khoản 1 Điều 108 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; kiểm điểm, đánh giá

kết quả thực hiện nhiệm vụ, thực hiện Quy chế làm việc của Ban và những vấn đề khác mà pháp luật quy định thuộc thẩm quyền của Ban.

2. Ban có những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể như sau:

a) Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện, chuẩn bị các nội dung liên quan đến lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính;

b) Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công;

c) Giúp Hội đồng nhân dân huyện giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục thi hành án dân sự huyện; giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp trong lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách;

d) Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công;

đ) Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;

e) Chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện; trong thời gian Hội đồng nhân dân không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

3. Trong khi thi hành nhiệm vụ, Ban có quyền yêu cầu UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục thi hành án dân sự huyện, cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội ở địa phương cung cấp những thông tin, tài liệu cần thiết liên quan đến hoạt động giám sát. Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm đáp ứng yêu cầu của Ban. Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì Ban yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật, xem xét trách nhiệm, xử lý người vi phạm, khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban**

Ngoài các nhiệm vụ được Thường trực HĐND huyện phân công với tư cách là Ủy viên Thường trực HĐND huyện, Trưởng ban có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Chỉ đạo, điều hành công việc của Ban, thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành; Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và chủ trì cuộc họp của Ban, chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban;

2. Giữ mối liên hệ với các thành viên của Ban và thay mặt Ban giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban khác của Hội đồng nhân dân huyện, các cơ quan, tổ chức ở địa phương và tỉnh đóng trên địa bàn;

3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban với Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; Trình bày báo cáo kết quả thẩm tra, giám sát tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện;

4. Tham dự các cuộc họp do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện triệu tập; thực hiện các nhiệm vụ với vai trò là Ủy viên Thường trực HĐND huyện; thay mặt Ban tham dự các cuộc họp bàn về lĩnh vực Ban phụ trách do Ủy ban nhân dân, các cơ quan, tổ chức ở địa phương mời;

5. Tổ chức và chỉ đạo việc giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban;

6. Đề nghị Thường trực HĐND huyện phê chuẩn danh sách Ủy viên của Ban.

7. Thực hiện nhiệm vụ, công tác khác theo sự phân công và chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban**

1. Giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ khi Trưởng ban vắng mặt, được ký các văn bản của Ban và tổ chức các hoạt động của Ban khi Trưởng ban phân công; Trình bày báo cáo kết quả thẩm tra, giám sát tại kỳ họp HĐND huyện khi được Trưởng ban phân công.

2. Theo dõi, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân khi được Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chuyển Ban xử lý hoặc công dân gửi trực tiếp Ban.

3. Thay mặt Ban tham dự các cuộc họp bàn về lĩnh vực Ban phụ trách hoặc các cuộc họp, hội nghị khác do UBND huyện, các ngành, địa phương mời khi được Trưởng ban ủy quyền. Được giải quyết các công việc trong phạm vi lĩnh vực công việc được giao và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về những quyết định của mình.

4. Thực hiện nhiệm vụ, công tác khác theo sự phân công và chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban**

1. Chấp hành sự phân công và có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động và các phiên họp của Ban, trong trường hợp không tham gia được phải có báo cáo lý do và được Trưởng ban đồng ý; thường xuyên giữ mối liên hệ với Ban.

2. Giúp Ban giám sát các hoạt động của các phòng, ban, đơn vị, địa phương trong việc thi hành Hiến pháp, pháp luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện về lĩnh vực Ban phụ trách.

3. Tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Ban, có quyền đề xuất với Trưởng ban về việc ban hành kế hoạch thành lập đoàn giám sát, khảo sát về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Ban nếu thấy cần thiết.

4. Theo chức năng, nhiệm vụ, từng thành viên Ban sẽ trao đổi, thống nhất phân công thành viên tham gia thực hiện một số công việc khác khi Ban có yêu cầu hoặc được sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

5. Chịu trách nhiệm của cá nhân trước Ban; trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong việc thực thi nhiệm vụ, quyền hạn, các hoạt động của Ban.

### **Chương III** **CHẾ ĐỘ HỌP BAN, THÔNG TIN BÁO CÁO,** **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 7. Chế độ họp của Ban**

1. Định kỳ hàng quý, Ban tổ chức họp để nắm tình hình và đánh giá việc thực hiện Chương trình công tác của Ban, bàn công tác và phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Ban; khi cần thiết triệu tập các cuộc họp đột xuất để bàn biện pháp đẩy nhanh việc thực hiện nhiệm vụ của Ban; thời gian và địa điểm do Trưởng ban quyết định và thông báo, gửi tài liệu trước cho Thành viên Ban ít nhất 03 ngày làm việc để chủ động bố trí công việc, tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban (trừ trường hợp đột xuất).

2. Trong công tác chuẩn bị các kỳ họp HĐND huyện, Ban tổ chức họp bàn để thống nhất những báo cáo thẩm tra, báo cáo sau kết quả giám sát chuyên đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Ban phụ trách.

3. Trên cơ sở nội dung của các cuộc họp, Ban mời đại diện các cơ quan, tổ chức hữu quan tham dự, trừ các cuộc họp đánh giá hoạt động định kỳ hàng quý của Ban theo quy định.

4. Biên bản họp Ban thể hiện rõ các thành viên tham dự, trình tự, diễn biến của phiên họp. Các ý kiến thảo luận của Thành viên và đại biểu tham dự, cũng như kết luận của Trưởng ban.

#### **Điều 8. Chế độ thông tin báo cáo**

1. Đối với báo cáo giám sát, khảo sát, thẩm tra về lĩnh vực Ban phụ trách sẽ lấy ý kiến của các thành viên Ban trước khi Trưởng ban ký ban hành.

2. Trong hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra Ban báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chương trình, kế hoạch và kết quả sau giám sát, khảo sát, thẩm tra.

3. Ban báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện những đề xuất, kiến nghị trong công tác giám sát, khảo sát, thẩm tra giữa Ban với các cơ quan hữu quan về một số vấn đề cần xin ý kiến.

4. Hàng quý, sáu tháng và hàng năm, Ban đánh giá việc thực hiện chương trình công tác, báo cáo kết quả công tác với Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện theo quy định pháp luật.

#### **Điều 9. Mối quan hệ công tác**

1. Ban chịu sự chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện; phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động với các Ban HĐND huyện, Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; các Ban HĐND các xã, thị trấn trong lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính.

2. Ban phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án Dân sự huyện trong hoạt động thẩm tra, giám sát.

3. Ban giữ mối liên hệ và phối hợp chặt chẽ với Văn phòng huyện ủy trong việc giám sát các nội dung liên quan đến công tác nội chính và phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện; thỏa thuận xây dựng Quy chế phối hợp liên tịch trong thực hiện nhiệm vụ khi xét thấy cần thiết.

4. Ban chịu sự giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện; mời đại diện Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện tham gia các hoạt động giám sát, thẩm tra của Ban khi cần thiết.

#### **Điều 10. Bộ phận giúp việc**

Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm giúp Ban chuẩn bị nội dung các đợt giám sát chuyên đề, đợt xuất; thẩm tra các tờ trình, đề án và dự thảo nghị quyết trình tại các kỳ họp HĐND; chuẩn bị chu đáo các điều kiện, phương tiện làm việc, chế độ phục vụ các đợt công tác theo quy định.

### **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11.** Trong quá trình hoạt động, nếu có những nội dung chưa phù hợp, sẽ thông qua tập thể Ban để sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban cho phù hợp./.

**TM. BAN PHÁP CHẾ HĐND HUYỆN  
TRƯỞNG BAN**



*(Handwritten signature)*  
**Nguyễn Khắc Đông**